

ĐỜI LÍNH & NHỮNG MÙA XUÂN

Nguyễn Tiến Qua

Mười năm làm lính, chín mùa Xuân thắng trận, chỉ có mùa Xuân 1975 thua trận Buôn Mê Thuộc vào ngày 10 tháng 3 năm 1975. Tháng 6 năm 1970, Phòng I Tổng Quản Trị của Quân Đoàn II, Quân Khu II xuống tận Tiểu Đoàn, lúc đó Tiểu Đoàn đang đóng quân tại KonTum để làm giấy tờ “cải tuyển” từ Biệt Kích Quân Mike Force của Mỹ sang Biệt Động Quân Biên Phòng, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Các chức vụ được điều chỉnh theo cấp bậc như sau:

Đại đội trưởng: cấp bậc thiếu úy

Đại đội phó: cấp bậc chuẩn úy

Thường vụ đại đội: cấp bậc thượng sĩ

Trung đội trưởng: cấp bậc thượng sĩ

Trung đội phó: cấp bậc trung sĩ nhất

Tiểu đội trưởng: cấp bậc hạ sĩ nhất

Tiểu đội phó: cấp bậc hạ sĩ

Toàn bộ binh sĩ cấp bậc đều là binh nhất.

Đại Đội 1 tức là Đại Đội 241 về Ben Hét TĐ/95/BĐQ/BP

Đại Đội 2 tức là Đại Đội 242 về Dak Sang TĐ/90/BĐQ/BP

Đại Đội 3 tức là Đại Đội 243 về Đức Lập TĐ/96/BĐQ/BP

Khi Đại Đội 3 về Đức Lập thì: Đại Úy Ngô Đức Tỵ khóa 18 Đà Lạt làm Trưởng Trại, Thiếu Úy Tòng làm Phó Trại, tất cả 2 sĩ quan này thuộc gốc Lực Lượng Đặc Biệt. Trại này trước kia có 3

đại đội và 1 trung đội trinh sát do Vòng A Sên làm Trung Đội Trưởng.

Đại Đội 1 do R'mah Krol làm Đại Đội Trưởng

Đại Đội 2 do Danh Diễn làm Đại Đội Trưởng

Đại Đội 3 do R'mah Kreo làm Đại Đội Trưởng

Sau khi Đại Đội 243 Mike Force về thì Đại Đội 3 giải tán bổ sung vào Đại Đội 1 và Đại Đội 2 của trại. Đại Đội 243 Mike Force vẫn giữ nguyên vì quân số đầy đủ 100 quân nhân trong bảng cấp số.

Sau 3 tháng chỉnh đốn và bổ sung đã đổi tên thành Tiểu Đoàn 96/BĐQ/BP. Tháng 10/1970 Đại Úy Trần Thiện Khuê khóa 18 Thủ Đức từ Tiểu Đoàn 11/BĐQ ở Biên Hồ về làm tiểu đoàn phó. Đại Úy Ngô Đức Ty Tiểu Đoàn Trưởng 96/BĐQ/BP

Đại Đội 1 và 2 phòng thủ tại đồi Bắc, Đại Đội 3 phòng thủ tại đồi Nam và kiêm nhiệm vọng gác chính tại cổng chính đường vào trại.

Một buổi sáng tinh sương, khói mù của núi rừng bay phảng phất, nhìn xa xa thấy mấy người lính hít thở ra toàn khói thuốc họ hút thuốc mà cảm thấy se lạnh trong lòng. Trung Sĩ Ksor Nở là trưởng vọng gác từ cổng chính gọi điện thoại về truyền tin báo cho tôi:

- Báo cáo Thiếu Úy, ngoài cổng có 1 đoàn khoảng 50 người từ làng Thọ Hoàng- Đức Lệ đi vô còn khoảng 20m, trên mình có mang bao bì, xách, túi và đặc biệt có người mang bê ta. Tôi ra lệnh

bảo họ đứng lại, tôi cho lính tất cả xuống phòng thủ vì tôi rút kinh nghiệm mùa Xuân 1965 tại Bồng Sơn người dân biểu tình.

Tôi quay điện thoại lên phòng truyền tin tiểu đoàn và nói nhân viên truyền tin cấm phích vô phòng Đại Úy Ty, tôi nói:

- Xin chào đại úy, năm mới chúc đại úy sức khỏe.

Đại Úy nói:

- Có gì vậy mi mà gọi sớm rứa.

Tôi hạ giọng nói:

-Thưa đại úy, ngoài cổng chính có 1 đoàn người kéo từ Thọ Hoàng-Đức Lệ xin vào trại, nên tôi báo cho đại úy biết.

Đại Úy Ty la to:

- Cho họ vào đi, cứ mỗi năm vào ngày Mừng 1 Tết là họ vào thăm Trại chúc tết, mi không biết gì cả!

-Tôi xin lỗi đại úy! Đại úy không báo trước, tôi tưởng họ biểu tình.

Đại Úy Ty nói:

-Cứ cho họ vào có gì tôi chịu.

Tôi nói:

- Không có gì thì đại úy chịu, có gì thì tôi chịu đó đại úy à!

Tôi cúp máy rồi quay điện thoại ra cổng chính.

Trung Sĩ Nở: Dạ em nghe đây.

Tôi nói:

- Cho tất cả đứng lại 5 phút nữa tôi xuống tại cổng kiểm tra.

Từ đồi Nam ra cổng khoảng 800m, tôi đến nơi thấy một ông Cha bận đồ đen đứng đầu, theo sau là giáo dân, già, trẻ, trai, gái khoảng 50 người thành 1 hàng dài. Tôi chào Cha, chúc sức khỏe và xin lỗi Cha vì không được tiểu đoàn thông báo trước nên sự tiếp đón không được hài lòng đối với Cha và giáo dân!

Ông Cha nói:

- Tôi có nghe lính trại nói có Đại Đội Mike Force từ Quân Khu II về ghê lắm!

Tôi hỏi:

-Ghê là sao thưa Cha?

Cha nói:

- Nguyên tắc từ quần áo ăn mặc như lính gác tòa tỉnh. Ông cười và nói câu an ủi: -“VẬY MỚI LÀ LÍNH QLVNCH CHỨ”, còn lính ở đây lè phè đeo khẩu súng M16, chân mang dép Lào, tay cầm điều thuốc Lào hút kêu rít rít như tiếng tu húych của cảnh sát giao thông.

Tôi chọc thêm:

- Vì vậy năm 1969 Việt Cộng mới trà trộn vào đánh trại đó! Chính đại đội này đến giải vây đồi Nam, lúc đó Trung Úy Phan Bát Giác làm trưởng trại Đức Lập.

Tôi ra lệnh cho một quân nhân tay mang súng đi đầu dẫn đoàn người vào tận trụ sở tiểu đoàn, một quân nhân đi cuối và tôi. Vào đến trụ sở, gặp Đại Úy Ty, ông Cha nói với Đại Úy Ty:

-Đúng không sai, ông Thiếu Úy Đại Đội 243 này khó và nguyên tắc, dẫn giáo dân vào thăm trại mà như dẫn tù. Mấy năm trước chắc ông gặp dân biểu tình nên ổng cảnh giác. Cũng tốt thôi, đại đội này là chuyên giải tán biểu tình!

Xong Tết, khoảng 25 tháng 2 Dương Lịch 1971 thì đại đội tôi có lệnh về Pleiku. Nghe tin đại đội về lại Pleiku tất cả anh em binh sĩ và gia đình vợ con đều mừng rỡ.

Về đến Pleiku xe chở vào Hàm Rồng, căn cứ này trước kia Sư Đoàn 4 của Hoa Kỳ bàn giao lại cho Trung Đoàn 47 của Sư Đoàn 22 Bộ Binh và Trung Đoàn 47 bàn giao cho Biệt Động Quân. Đến Hàm Rồng trình diện Trung Tá Boon Chiến Đoàn Trưởng, Chiến Đoàn 21 Biệt Động Quân. Thời gian này Thiếu Tá Nguyễn Văn Lang làm TĐT Tiểu Đoàn 96/BĐQ/BP.

Một tuần sau thì Đại Đội 1, 2 và Trinh Sát Tiểu Đoàn 96 cũng về Hàm Rồng hết. Trại Đức Lập giao lại cho Địa Phương Quân. Quận Trưởng Đức Lập là Trung Tá Lượng gốc Biệt Động Quân nhận trại Đức Lập cho Địa Phương Quân.

Khi tiểu đoàn về Pleiku, Hàm Rồng thì tất cả đại đội được bổ sung quân trang, lo cho gia đình và vợ con. Phân chia trách nhiệm canh gác của Tiểu Đoàn, cho học lý thuyết, hấp lại để lính có tinh thần. Khoảng 20 ngày thì nghe tin Việt Cộng cắt đường Pleiku đến Kontum tại căn cứ 42 cầu số 7 dưới núi Chư Pao.

Thiếu Tá Lang Tiểu Đoàn Trưởng ra lệnh cấm trại 100% chuẩn bị hành quân. Lúc đó là Mùa Xuân 1971.

Đây là trận đầu tiên của đại đội khi mới sáp nhập vào TĐ/96/BĐQ/BP.

Hành quân mở đường và tiêu diệt địch là một thể hành quân của Mike Force tiếp ứng đã quen. Còn đại đội kia là BKQ Trại chưa quen nên xuất quân 1 tuần mà Thiếu Úy Rmah Kreo và Thiếu Úy Danh Diễn Đại Đội 2 tử thương tại đường lên Chư Pao. Trong

lúc đó đại đội tôi đang canh gác cho Quân Đoàn II thành Pleime. Lệnh tiểu đoàn trưởng chuẩn bị đại đội hành quân “Nhị Thức Hành Quân Tùng Thiết” theo Chi Đoàn 3 Thiết Giáp do Trung Úy Dương là Chi Đoàn Trưởng và Thiếu Úy Lê Văn Kiệt Chi Đội 3 chiến xa M141.

Tôi cho quân ra đợi tại làng Plei Kép trước thành Pleime Quân Đoàn II, một đoàn xe 9 chiếc từ Trà Bá BCH Thiết Đoàn xuất quân đi lên Phan Đình Phùng, quẹo phải qua cánh đồng làng Plei Roh, chạy thẳng qua làng Pleikep. Tôi chia 1 trung đội 3 xe, kẻ ngồi trên pháo tháp, người chui vào trong hầm xe chạy ra QL 14 đi Kon Tum.

Khi vừa tới cầu số 4 tôi cho tất cả xuống xe đi bộ, lính cách lính 10m, xe cách xe 30m. Trong lệnh hành quân thì trên đoạn đường di chuyển từ cầu số 5 lên số 6 rừng tranh thường có Việt Cộng phục kích. Tuần trước, VC phục kích đoàn quân xa bắn cháy 1 GMC. Còn hiện tại thì có Đại Đội 2/96/BĐQ mở đường đến cầu số 4. Tôi cho chuyển quân qua cầu số 5, thiết vận xa vượt qua cầu số 6 lên chừng 1 cây số, bên tay phải thì gặp căn cứ 42 thường gọi là đồi Cát Trắng. Vào gặp Tiểu Đoàn Trưởng Nguyễn Văn Lang, BCH Tiểu Đoàn và Trung Đội Trinh Sát Danh Dương.

Xong cơm nước là đúng 12 giờ trưa tại Căn Cứ 42, đúng 1 giờ xuất quân. Lệnh thiết đoàn để lại 6 chiếc tại căn cứ, còn 3 chiếc thuộc Chi Đội 3 chiến xa M141, tăng thêm 1 chiếc M113 vì M113 có Đại Liên 50 lợi hại, có đầu đạn xuyên phá.

Được Trung Đội Trinh Sát Danh Dương dẫn đầu, biết nơi nào có hầm VC nên M113 bắn phủ đầu, M141 bắn trực xạ, tiếng nổ liên tục chỉ 1 tiếng đồng hồ Đại Đội 3/96 chiếm cầu số 7, tôi ra

lệnh tất cả các Trung Đội 1, 2 và 3 bung ra những vị trí mà lúc này Thiết Vận Xa trực xạ, máy gọi liên tục:

- 36 đây 1.3 gọi, tịch thu 1 phòng không 12.7 ly, 2 B40, 1 B41, 1 máy truyền tin, 2 AK.

-36 đây 2.3 gọi, chết 5 thằng VC, thu 4 AK

-36 đây 3.3 gọi, thu 2 B40, 2 AK và đạn B40

Trời! Đại Đội xuất quân chỉ trong 6 tiếng đồng hồ từ làng PleiKep mà thu tổng cộng: 1 phòng không 12.7 ly, 8 AK47, 4 B40 và 2 B41.

Sơ khởi tịch thu vì hằm VC M141 bắn sập có thể súng và người còn lấp tại cửa quẹo cầu số 7 dưới chân núi Chư Pao.

Trong lúc đang vui mừng với Thiếu Tá Lang Tiểu Đoàn Trường thì 1 tiếng nổ ồm, VC bắn từ trong khe đá núi Chư Pao 1 trái 57 hay DKZ gì đó, 1 mảnh nhỏ trúng ngay lưng tôi nóng hổi, tôi lấy tay sờ đầy máu, Thiếu Tá Lang gọi y tá băng bó.

Y tá nói rất may không trúng vào xương sống, cách xương sống 1cm, ghim vào sườn để tôi gấp ra luôn. Thiếu Tá Lang nói nhân tiện xe tiểu đoàn tiếp tế tại Căn Cứ 42 cho người khiêng tôi về đó để xe chở vào Quân Y Viện Pleiku luôn.

Tôi bị thương, thì lúc đó Thiếu Úy Đạt (Đạt Lẻ) quyền ĐĐT nhưng ông này nhát nên Thiếu Tá Lang nói: tất cả đại đội 3 trở về phòng thủ tại Căn Cứ 42 thay cho ĐĐ/2, tất cả chiến lợi phẩm thu được đem về căn cứ, ngày mai QĐ lên đem về Quân Khu, tôi nhớ không lầm là ngày 30 tháng 3 năm 1971 tôi nhập viện Pleiku.

Tôi có thằng đệ tử, nói đúng hơn là anh vì ông ấy lớn tuổi hơn tôi tên Lê Văn Bá được Thiếu Tá Lang cho về Bệnh Viện lo cho tôi vì vợ con tôi ở Qui Nhơn. Anh Bá kể, hôm qua Đại Đội mình thu súng đem về Căn Cứ 42 Đồi Cát Trắng, khoảng 9 giờ sáng ngày 31/3/71 Đại Tá Nguyễn Văn Dương Chỉ Huy Trưởng Biệt Động Quân của Quân Khu II đáp máy bay tại Căn Cứ 42 Đồi Cát Trắng lúc đó vì thiếu úy nằm bệnh viện, còn Thiếu Úy Đạt ông Lang không mê nên đề cử Tr/Sĩ Danh Dương Trình Sát Tiểu Đoàn ra nhận tiền thưởng và được thăng lên 1 cấp.

Trời! Ông Bá nói tôi giật mình, hết đau luôn, tôi nói trong cái may lại có cái xui, xui bị thương không được nhận tiền. Tôi nói: Thôi đàn em nhận cũng được vì hôm đó trung đội trinh sát tiểu đoàn hy sinh 3 người hạ sĩ quan là Thượng Sĩ Vòng A Sên Trung Đội Trưởng, Trung Sĩ Dang Sĩ Phan Tiểu Đội Trưởng và Trung Sĩ Nguyễn Văn Liêm Tiểu Đội Trưởng, hai sĩ quan là Kreo & Diễn. Số tiền 50 ngàn đó Trung Sĩ Dương nhận về hương khói cho 5 người đó cũng được.

Hội Đại Hội BDQ ở Houston có Đại Tá Dương đến dự, tôi định hỏi Đại Tá năm đó có tặng thưởng cho Danh Dương 50 ngàn tại Căn Cứ 42 không, nhưng khi chào cờ thì Đại Tá bị xỉu xe chở đi cấp cứu. Tôi hy vọng kỳ Đại Hội này tại Dallas tôi có gặp Đại Tá hỏi thử có đúng là tháng 3/1971 Đại Tá đã tặng 50 ngàn cho Trung Sĩ Danh Dương không?

Kỳ sau tôi sẽ kể chiến thắng Kontum 1972 thuộc Chi Đoàn 3 của Trung Úy Lương dùng xe tăng băng qua Trung Đoàn 95B của VC trên đường về Tân Phú tôi tịch thu 1 K54 đem về tặng cho Đại Úy Ý, Bác Sĩ Đại Đội 2 Quân Y/BDQ/QĐ2/QK2 ngày 19/6/1972 (Nếu đại úy xem được tin này, cho ý kiến đúng hay sai). Có nhận

của Thiếu Úy Qua khẩu K54 không? Tôi sẽ kể trận phản phục kích dưới Căn Cứ 92 Lệ Trung, giết 4 tên VC, thu 2 AK47 2 B40.

Tôi sẽ kể trận đánh tại cua quẹo QL19 đường vào làng Phú Yên đèo Mang Zang, gần làng thượng xuống đèo Mang Zang. Bây giờ tôi kể trận “Buôn Mê Thuộc” lướt qua thôi...

Đầu tháng 3/1975, Đại Đội Thám Kịch Liên Đoàn 21/BĐQ do tôi chỉ huy đang đóng quân phòng thủ tại Nhà Bè thì nhận được lệnh chuẩn bị tập hợp quân di chuyển gấp. Tôi cho binh sĩ thu xếp khoảng 2 tiếng đồng hồ, sau đó 3 chiếc GMC đến tận nơi và chờ đại đội xuống Xa Cảng và xuống tàu 503 Hải Quân, di chuyển về cảng Qui Nhơn, đổ bộ và được xe chở lên đèo An Khê. Nhưng kế hoạch bất thành, tàu hư nên đến Vũng Tàu, tàu cập bến, 1 đoàn xe chở nhanh đến sân bay Biên Hòa lên máy bay C130 về phi trường Cù Hanh Pleiku. Rất may là tất cả quân trang, quân dụng đều được tàu chở hết.

Máy bay đáp tại phi trường Cù Hanh 12 giờ ngày 8/3/1975 và được xe cơ hữu của Liên Đoàn chở về Hàm Rồng hậu cứ của BCH/LD2. Tôi vào trình diện Trung Tá Lê Quý Dậu và nhận lệnh hành quân. Trung Tá Dậu nói:

- Ngày mai (9/3/1975) lúc 12 giờ trưa Đại Đội phải có mặt tại sân bay dã chiến trực thăng để về Buôn Mê Thuộc. Tôi cho thưởng vụ cấp phát lương khô, còn ai có vợ con thì vô mấy căn nhà ở tạm.

Đúng 12 giờ trưa, tôi cho đại đội ra ngồi chờ máy bay đến, nghe đâu là máy bay đang chở TĐ/96, TĐ/72, 2 Đại Đội và BCH Liên Đoàn về BMT trước. Tôi lấy bản đồ và lệnh HQ ra xem thì thấy Đại Đội Thám Kịch đáp xuống Buôn Hồ, còn TĐ/96 và 2 Đại Đội của TĐ/72 không thấy lệnh đưa về đâu? Có lẽ hôm qua Ban 3

Liên Đoàn đã họp và ban lệnh cho TĐ/96 và TĐ/72 rồi, vì kế hoạch không phải đưa đại đội thám kích về BMT mà về An Khê.

Đúng 2 giờ chiều 6 chiếc trực thăng chở nhiều chuyên đến thị xã Buôn Hồ, Buôn Mê Thuộc. Tại sân vận động, tôi xuống may bay kiểm điểm quân số đầy đủ chờ lệnh. Trung Tá Dậu ra lệnh cho tôi ngủ tạm nơi đó 1 đêm chờ lệnh.

Tôi báo cáo điểm đóng quân cho ban 3 xong, cho quân nhân đào hầm hố đường hoàng rồi mời các trung đội trưởng lại họp và cho biết:

- Việt Cộng đánh Thuận Mẫn hôm qua, chắc sợ VC đánh Buôn Hồ nên lệnh cho đại đội ta đến “án ngữ”. Đại Đội Thám Kích hành quân đợt này có thêm 4 quân nhân của Phòng 7 đi theo. Một anh quân nhân Phòng 7 báo cho tôi biết:

-Thưa đại úy, tối nay VC đánh nhưng không biết đánh ở đâu, BMT hay Buôn Hồ, hay Đát Lý, tôi rà đài nghe VC nói oang oang.

Tôi nhắc nhở binh sĩ canh gác cẩn thận. Rằm... đúng 12 giờ đêm tiếng nổ tại BMT, các anh phòng 7 nói VC đánh BMT rồi. Tôi mở máy chờ liên đoàn gọi nhưng không nghe thấy gì.

Đến 6 giờ sáng ngày 10/3/1975, Trung Tá Dậu gọi tôi nói: Anh cho anh em di chuyển gấp về BCH Trung Đoàn 45, anh biết không? Dạ biết. Tôi lấy bản đồ ra xem và thấy Trung Đoàn 45 đóng ngay ngã 3 đường về Khánh Dương, đường đi B50 và đường từ Đát Lý xuống 30 cây số.

Tôi nghĩ nhanh, cho các trung đội trưởng đi xem xét nhà dân xem nơi nào có xe thì trưng dụng. Rất may, các trung đội trưởng báo có 2 xe buýt: 1 xe be chở gỗ và 1 xe như xe GMC của quân đội.

Tôi tới từng nhà đó thương lượng với chủ nhà và nhờ họ chở đến ngã ba Khánh Dương tôi sẽ trả cho mỗi xe 1 phi dầu 200 lít. Ban đầu họ cũng không chịu, tôi nói mãi họ mới đồng ý. Vậy tất cả lên xe, 2 xe chở đủ 114 người tôi mừng quá. Đi tới 1 đoạn cây cầu xi măng mới làm, có 1 thằng VC cầm AK từ lỗ cầu chui ra, nhanh như chớp toán viên thám làm 1 tràng M16, tên VC chết tại chỗ. Tôi xuống nhặt cây súng và cho tài xế chạy tiếp. Đến 1 ngọn núi nhô ra, tôi nghĩ là đồn, tôi cho ngừng xe lại và cho trung đội viên thám đến trước xem xét, viên thám báo đây là tiền đồn của địa phương quân, có kẽm gai chung quanh, có dấu giày mới toanh và đồ ăn rơi rớt. Tôi nghĩ ra chắc TĐ/96 và BCH/LĐ cùng TD/72 nghỉ đêm rồi.

Tôi cho xe chạy tiếp tới làng Đạt Lý, chạy nữa, viên thám báo gần tới Trung Đoàn 45. Tôi ra lệnh cách 500m tới Trung Đoàn anh xuống xe súng đạn với tư thế tấn công vì đêm rồi VC đánh BMT không lẽ Trung Đoàn 45 không có VC. Tôi tới Trung Đoàn 45 ra hiệu không có gì rồi phát tay cho 2 xe chạy vào. 2 xe chạy vào tôi cho 2 xe chạy lại Ban Quân Xa và y như tôi hứa đưa mỗi xe 1 phi dầu. Tôi nói Trung Sĩ Út, bên Ban 1 cấp mỗi xe 1 “sự vụ lệnh”, để khi nào BMT không có Cộng Sản, tôi còn sống và thắng trận, tôi đến nhà hậu tạ và nhắc anh Tài Xế cất giấy này kỹ vì sợ Cộng Sản biết, nếu Cộng Sản thắng sẽ nói rằng anh tiếp tay Quân Đội Sài Gòn. Tôi bắt tay 2 anh vào chào hẹn ngày gặp lại. Không biết nay 44 năm rồi những người đó còn không?

Khoảng 12 giờ trưa ngày 10/3/1975, 1 tiếng nổ ùm... tại trung tâm hành quân hay phòng Truyền Tin của Đại Tá Nguyễn

Trọng Luật, toàn bộ máy móc, đều không thể liên lạc được với tiêu khu. Trung Tá Dậu gọi và ra lệnh cho tôi:

- Anh cho 1 trung đội mở đường xuống dưới làng Tình Thương để đưa gia đình ông Tướng Tường về Pleiku.

Tôi ra lệnh cho Trinh Sát 1 đi ra hội trường Trung Đoàn 45 thì thấy có 1 chiếc V100 đang chờ sẵn, tôi vào nhìn thì 1 tài xế và 7 người ngồi trong xe, tôi cũng không biết ai cả. Xe chạy ra đường đi Khánh Dương, xuống dưới làng Tình Thương vườn Cao Su.

Phi Công liên lạc được 1 toán Trinh Sát 1, trực thăng đáp xuống bốc ngay, lúc đó có Bác Sĩ Lê Văn Trại còn vẫy tay chào nhau. Không biết giờ này mấy người đó còn hay mất và đang ở đâu? Có biết người này là người tạo điều kiện sum họp gia đình.

Tôi vẫn còn sống, đang ở Houston-Texas vẫn còn minh mẫn dù tuổi đời nay đã 74.

Tối hôm đó ngày 10/3/1975, Đại Đội ngủ tạm tại Trung Đoàn 45, sáng ngày 11/3 Việt Cộng pháo loại đạn nổ chắc là hỏa tiễn 122 ly trúng cây pháo 105 ly. Chiều ngày 11/3 tôi di chuyển quân qua nhà thờ mới cất màu đỏ chỗ ngã ba (nhà thờ đó nay CS lấy làm Trường Đảng).

Nghe TĐ/96 băng qua sân bắn, xuống đồi Chu Cúc và từ từ xuống Phước An. Đại Đội tôi ngày 12 di chuyển theo lộ về Phước An, lúc đến tới làng Thượng phía tay trái, có đường tay phải vào Phước An.

Đêm đó ngủ tại làng thượng. Sáng hôm nghe Trung Tá Dậu gọi và ông cho biết:

-Từ làng thượng anh đi về hướng Nam khoảng 1-2 cây số gì đó, có bãi tranh, anh tập trung tại đó để có trực thăng chở anh về rẫy Ông Kỳ ở Khánh Dương gặp Lữ Đoàn Dù rồi tính sau.

Tôi thông báo anh em lấy nước non đầy đủ, chế nước vào bịch cơm sảy càng nhanh càng tốt rồi tôi di chuyển, 7 giờ tới bãi đáp Bãi Tranh. Trung Tá Đậu cho biết danh hiệu của Không Quân là Đại Bàng. Khoảng 10 phút sau Đại Bàng gọi:

- 36 đây Đại Bàng gọi anh kiểm tra đầy đủ và có mặt tại bãi đáp chưa?

Tôi đáp:

-Nhận được Đại Bàng, tôi đã có mặt tại sân bãi rồi. Tôi nhìn về hướng Khánh Dương đã thấy 6 con “chuồn chuồn” đang hướng về tôi.

Không đầy 5 phút trực thăng đã đến, chở 3 lần cả Đại Đội xuống rẫy mì ông Nguyễn Cao Kỳ. Máy bay đại đội tôi vừa đến thì chiếc trực thăng màu trắng của ông Kỳ cũng vừa cất cánh.

Vào nhà ông Kỳ thì thấy 6 chiếc xe Jeep sơn màu vàng, công nhân chạy lại hỏi:

- Các anh từ BMT về phải không rồi hỏi tiếp: BMT Cộng Sản đánh 2, 3 ngày rồi, quân ta thắng hay thua?

Tôi nói:

- Không thắng mà cũng chưa thua, về đây ăn mì rồi đánh tiếp.
- Anh công nhân nói:
- Các anh ăn thoải mái, anh xem 40-50 mẫu mì già sắp thu hoạch các anh cần bao nhiêu cứ lấy.

Anh em lính ra nhô khoai mì nấu ăn thoải mái, ngủ đó 1 đêm cho khỏe, nhìn hướng Nam Khánh Dương, xa 1 chút nữa có lính Dù hướng Đông có con đường mòn chạy ra gặp đường lớn Khánh Dương đi Dục Mỹ.

Sáng sớm tôi cho anh em nấu khoai mì ăn và mang theo vì đi bộ từ Khánh Dương xuống Dục Mỹ cả ngày chưa tới. Rất hên, đòi toàn gặp hên, đại đội di chuyển ra đến đường lớn thì gặp 2 GMC chở đạn vào tiếp tế cho Lữ Đoàn Dù trở về Dục Mỹ. Tôi cho đại đội quá giang về Dục Mỹ.

Vào trường Dục Mỹ gặp Trung Tá Đậu và Thiếu Tá Hiền. Đại Đội tạm nghỉ tại Căn Cứ Cọp Đen chờ đoàn xe từ đường 7 về gặp vợ con tại Dục Mỹ. Xong 3 ngày đại đội tôi và tất cả Liên Đoàn về Nha Trang.

Đại Đội phòng thủ tại Bộ Tư Lệnh Lực Lượng Biệt củ tại đường Lê Văn Duyệt, nơi đó BTL/BĐQ/QK2 đang đóng quân có Chuẩn Tướng Phạm Duy Tất đang làm việc ở đó. Hai ngày sau Tiểu Đoàn 96 di chuyển ra Tuy Hòa, Chuẩn Tướng Tất vào Sài Gòn bằng máy bay. Riêng đại đội của tôi gồm 1 trung đội đóng tại Quân Lao, 1 trung đội phòng thủ biển được tập trung hết về và lấy 2 chiếc GMC của BTL đi vào Bình Tuy. Vào tới Bình Tuy quẹo qua trái Lãng Cựu rồi xuống biển Bình Tuy vì Thiếu Tướng Nhứt Tư Lệnh Sư Đoàn 2 Bộ Binh bảo phải xuống đó.

Ngủ tại biển Bình Tuy 1 đêm, sáng hôm sau ra sân bay Bình Tuy về Long Bình. Về Long Bình tôi được sát nhập vào Liên Đoàn 7 thuộc quyền của Đại Tá Nguyễn Kim Tây. Tôi ở Đại Đội Trinh Sát 7 dưới quyền của Đại Úy Hà Công Lữ đóng quân tại Xa Cảng Miền Tây.

Ngày 30/4/1975 lệnh ông Dương Văn Minh đầu hàng, tôi nói cùng anh em binh sĩ: -Thôi các em về quê cùng vợ con, anh cũng tìm gia đình.

Ra phường Pétrus Ký trình diện rồi chạy về quê. Tôi bị họ chuyển đi 5 trại tù, trại cuối cùng là A30 Phú Yên. Cuối cùng tôi ra tù ngày 30 tháng 4 năm 1983 cũng là 1 Mùa Xuân.

Houston ngày 15/2/2019

Nguyễn Tiến Qua



